

Số: 188/KH - MNBXNH

Ngũ Hiệp, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CHUYÊN MÔN  
NĂM HỌC 2022- 2023**

Căn cứ quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 08/8/2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 2602/SGDDT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022 - 2023; Công văn số 2603/SGDDT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 640/PGDDT ngày 31/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 642a/PGDDT-GDMN ngày 31/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023;

Căn cứ thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học của trường mầm non B xã Ngũ Hiệp năm học 2022-2023.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn nhà trường năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi:**

- Có 29/31 đ/c giáo viên trình độ trên chuẩn đạt 94%. Trong đó (1 đ/c có bằng CĐ và 1 đ/c có bằng trung cấp)
- Đội ngũ giáo viên trẻ, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, nhiệt tình trong công việc. Trường làm tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi.
- 100% giáo viên biết soạn giáo án điện tử và 70% giáo viên biết sử dụng đàn Organ.
- 14/14 lớp sử dụng tốt việc cập nhật phần mềm giáo dục và có đủ đồ dùng dạy học theo thông tư 01.



- 85% trẻ được đi học từ lớp Nhà trẻ, mẫu giáo bé nên đa số trẻ có nề nếp tốt. Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, có kỹ năng trong các hoạt động.

## 2. Khó khăn:

- Trang bị các phương tiện hiện đại phục vụ cho công tác giảng dạy còn hạn chế cho nên việc ứng dụng phương pháp tiên tiến như Montessori và stem chưa đồng bộ cả trường.
- Năng khiếu âm nhạc của đa số giáo viên còn nhiều hạn chế.
- Giáo viên chưa linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức các hoạt động và quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

## II. KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CHUYÊN MÔN

### 1. Số lớp, số giáo viên, số học sinh:

- Thực hiện chương trình giáo dục mầm non đại trà trong nhà trường
- Tổng số lớp: 14 với 404 học sinh ( Trong đó có 3 lớp NT, 3 lớp MGB, 4 lớp MGN, 4 lớp MGL)
- Trình độ chuyên môn của giáo viên:

STT	Khối	Tổng số	Trình độ chuyên môn			Đang viên
			Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	
1	MGL	8	8	0	0	8
2	MGN	8	7	0	1	7
3	MGB	8	8	0	0	8
4	Nhà trẻ	7	6	1	0	5
	<b>Tổng</b>	<b>31</b>	<b>29</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>28</b>
	<b>Tỷ lệ %</b>	<b>100</b>	<b>94</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>90</b>

### 2. Kế hoạch:

- Phối hợp với BGH sắp xếp giáo viên vào các lớp phù hợp
- Chỉ đạo tổ chuyên môn khối hợp tổ xây dựng ngân hàng, phiên chế, chia mục tiêu vào các tháng phù hợp với lứa tuổi trẻ và cụ thể thể theo tuần, tháng đáp ứng đúng chương trình giáo dục.
- Lên kế hoạch bổ sung các điều kiện CSVC cho các lớp
- + Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình (Có kế hoạch cụ thể)
- + Bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho giáo viên về tổ chức các chuyên đề phát triển vận động, chuyên đề ứng dụng các phương pháp tiên tiến.
- + Hướng dẫn giáo viên thực hiện đúng yêu cầu của các loại sổ sách.
- + Hướng dẫn giáo viên “ *Xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm*” với chủ đề : Xanh – An toàn – Hạnh phúc
- + Hướng dẫn giáo viên thực hiện đánh giá trẻ cuối năm.



### 3. Chỉ tiêu:

#### a. Học sinh

- 100% trẻ đến trường được đảm an toàn về phòng chống tai nạn thương tích trong mọi hoạt động.
- Trẻ có các kỹ năng vận động tốt theo độ tuổi, tăng cường một số vận động phát triển khí chất: Sức bền, khéo léo, nhanh, mạnh.
- Trẻ có các kỹ năng nhận thức: sáng tạo, chủ động tìm kiếm thông tin, tò mò, hứng thú với hoạt động học.
- Trẻ có các kỹ năng sống: Giao tiếp, ứng xử, xử lý tình huống hợp lý, tự bảo vệ bản thân, kỹ năng hoạt động nhóm, khả năng thích ứng với môi trường.
- Có kỹ năng đơn giản khi tiếp cận với khoa học kỹ thuật hiện đại và các hoạt động xã hội hiện nay: Làm quen tiếng Anh; chơi các trò chơi trên máy tính
- Trẻ có mạnh dạn trong các hoạt động giao lưu tập thể, múa hát (dân vũ)
- Trẻ được phát huy khả năng nổi trội, dần hình thành và phát triển năng khiếu.
- Trẻ 5 tuổi có các kỹ năng tốt chuẩn bị vào học lớp một.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục: An toàn giao thông, bảo vệ môi trường và biển đảo, giáo dục dinh dưỡng - sức khỏe, giáo dục âm nhạc, tạo hình, Phát triển thể chất cho trẻ.
- Phân đầu chất lượng giáo dục trên trẻ đạt :
  - + Phát triển thể chất: 97%
  - + Phát triển nhận thức: 97%
  - + Phát triển ngôn ngữ: 96%
  - + Phát triển thẩm mỹ: 95%
  - + Phát triển tình cảm - quan hệ xã hội: 98%

#### b. Giáo viên

- 14/14 lớp thực hiện phần mềm kế hoạch giáo dục và thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, tuần, tháng, đánh giá cuối năm theo hướng dẫn của PMGD.
- Chỉ đạo giáo viên đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào giảng dạy.
- Chỉ đạo giáo viên bổ sung các nội dung, hình thức phù hợp của các chương trình giáo dục tiên tiến: Phương pháp giáo dục Montessori lĩnh vực thực hành cuộc sống và mô hình “*Không gian sáng tạo*”
- Chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức hoạt động trải nghiệm theo nhóm, quan tâm phát triển năng lực cá nhân từng trẻ. Hoạt động giao lưu giữ các bạn trong tổ và các bạn lớp khác thông qua hoạt động góc trong tuần theo lịch phân công.
- Chỉ đạo giáo viên rèn luyện cho trẻ tính độc lập, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, lễ giáo, giáo dục lòng nhân ái cho trẻ.
- 100% các lớp xây dựng môi trường lớp học xanh, an toàn, hạnh phúc với trẻ.



- Giáo viên khối mẫu giáo lớn tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1, thực hiện nghiêm túc đề án phổ cập trẻ 5 tuổi. Đánh giá học sinh 5 tuổi theo bộ chuẩn học sinh 5 tuổi của BGD&ĐT.

- Phần đầu 100% giáo viên biết UDCNTT trong giảng dạy, 100% giáo viên biết tạo ra ĐDDC từ các vật liệu thiên nhiên, các nguyên vật liệu đã qua sử dụng đưa vào tổ chức các HĐ phù hợp với trẻ và đảm bảo những yêu cầu cần thiết.

- 14/14 lớp tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề: "Xây dựng MTGD lấy trẻ làm trung tâm" theo đề án giai đoạn 2021-2026.

+ Đảm bảo môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp an toàn - thân thiện với trẻ: 14/14 lớp sắp xếp, trang trí MTLH thẩm mỹ, màu sắc trang nhã, tạo nhiều góc mở, trồng nhiều hoa, cây xanh tại góc thiên nhiên, trước cửa lớp. Nhà vệ sinh thân thiện, khô, sạch, có cây xanh, âm nhạc.

- 100% giáo viên tham gia xây dựng chương trình giáo dục của khối, của nhà trường; Thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục "Lấy trẻ làm trung tâm" phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương. Chú trọng mục tiêu, kết quả mong đợi cuối mỗi độ tuổi với trẻ và cam kết về kết quả cuối năm của lớp và nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp giữa giáo viên với cha mẹ trẻ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong xây dựng MTGD, thực hiện chương trình GDMN.

- Phần đầu các tiết học đảm bảo khá giỏi trên 85%,

- Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp: Đạt Tốt 35%; Khá 65 %

- Phần đầu 95% đạt giáo viên giỏi cấp trường

- Phần đầu 100% đạt LĐT

- Chiến sĩ cấp huyện: 4 đồng chí.

- Giáo viên giỏi cấp huyện : 4 đồng chí

### III. BIỆN PHÁP

#### 1. Xây dựng kế hoạch:

##### a) Tham mưu Hiệu trưởng phân công giáo viên và giao chỉ tiêu :

Lớp	Họ và tên GV	Trình độ	Đang viên	Chỉ tiêu giao		
				Số trẻ	Tỷ lệ % CC	Tỷ lệ % Chất lượng GD đạt yêu cầu
MGL	Nguyễn Thị Huyền	ĐHSP	*	34	90 - 95	- Phát triển thể chất
Lớp A1	Dương Thị Nhung	ĐHSP	*			
MGL	Nguyễn Thị Thúy	ĐHSP	*	29	90 - 95	95 - 100%



Lớp A2	Dương Ngọc Ánh	ĐHSP	*			- Phát triển nhận thức: 97 -100%
MGL	Nguyễn Thị Dung	ĐHSP	*	27	90 - 95	
Lớp A3	Phí Hải Yến	ĐHSP	*			- Phát triển ngôn ngữ: 96 -100%
MGL	Nguyễn Thanh Tuyền	ĐHSP	*	30	90 - 95	
Lớp A4	Trần T Hồng Thúy	ĐHSP				- Phát triển tình cảm - quan hệ xã hội: 97 -100%
MGN	Nguyễn Thanh Nhân	ĐHSP	*	31	85-90	
Lớp B1	Đinh Thị Thủy	ĐHSP	*			97 -100%
MGN	Nguyễn Thùy Dương	ĐHSP	*	34	85-90	
Lớp B2	Lê T Lệ Thúy	ĐHSP	*			- Phát triển thể chất: 95 -100%
MGN	Nguyễn Thị Phượng	ĐHSP	*	35	85-90	
Lớp B3	Phạm Thị xiêm	ĐHSP	*			- Phát triển nhận thức: 95 -100%
MGN	Nguyễn Hiền Hạnh	ĐHSP	*	34	85-90	
Lớp B4	Lê Thị Hà	TCSP				- Phát triển ngôn ngữ: 95 -100%
MGB	Nguyễn Thị Dung	ĐHSP	*	26	85-90	
Lớp C1	Dương Thị Nhung	ĐHSP	*			- Phát triển tình cảm - quan hệ xã hội: 95 -100%
MGB	Nguyễn Thị Hải Yến	ĐHSP	*	35	85-90	
Lớp C2	Dương Thanh Linh	ĐHSP	*			- Phát triển nhận thức: 95 -100%
	Phạm Thị Thương	ĐHSP	*			
MGB	Nguyễn Thị Bình	ĐHSP	*	35	85-90	- Phát triển ngôn ngữ: 95 -100%
Lớp C3	Đặng Huyền Trang	ĐHSP	*			
	Nguyễn Thị Thu	ĐHSP	*			- Phát triển tình cảm - quan hệ xã hội: 95 -100%
NT	Trương Mỹ Ninh	CĐSP		11	80-85	
Lớp D1	Ng T Huyền Trang	ĐHSP	*			- Phát triển nhận thức: 95 -100%
NT	Nguyễn Thị Định	ĐHSP	*	25	80-85	
Lớp D2	Chử T Thu Hiền	ĐHSP				- Phát triển tình cảm - quan hệ xã hội: 95 -100%
	Phạm Huyền Trang	ĐHSP	*			
NT	Nguyễn Thị Mùi	ĐHSP	*	18	80-85	95 -100%
Lớp D3	Bùi Thị Như Ngọc	ĐHSP	*			
<b>Tổng cộng: ĐHSP: 29</b>					404	
<b>CĐSP: 1</b>						
<b>TCSP: 1</b>						
<b>Đảng viên: 28 đ/c</b>						

1  
 2  
 3  
 4  
 5  
 6  
 7  
 8  
 9  
 10  
 11  
 12  
 13  
 14  
 15  
 16  
 17  
 18  
 19  
 20  
 21  
 22  
 23  
 24  
 25  
 26  
 27  
 28  
 29  
 30  
 31  
 32  
 33  
 34  
 35  
 36  
 37  
 38  
 39  
 40  
 41  
 42  
 43  
 44  
 45  
 46  
 47  
 48  
 49  
 50  
 51  
 52  
 53  
 54  
 55  
 56  
 57  
 58  
 59  
 60  
 61  
 62  
 63  
 64  
 65  
 66  
 67  
 68  
 69  
 70  
 71  
 72  
 73  
 74  
 75  
 76  
 77  
 78  
 79  
 80  
 81  
 82  
 83  
 84  
 85  
 86  
 87  
 88  
 89  
 90  
 91  
 92  
 93  
 94  
 95  
 96  
 97  
 98  
 99  
 100



## b. Lịch sinh hoạt chuyên môn năm học 2022-2023

STT	Tổ khối	Thời gian	Chủ tọa
1	Tổ chuyên môn trường	17 h Thứ 3, thứ 6 tuần 4 hàng tháng	Bùi Tuyết Mai (HPCM) + TTCM
2	Mẫu giáo lớn	11h15 Thứ 4 tuần 2 hàng tháng	Nguyễn Thị Thúy (TTCM khối MGL)
3	Mẫu giáo nhỏ	13h Thứ 4 tuần 2 hàng tháng	Phạm Thị Xiêm (TTCM khối MGN)
4	Mẫu giáo bé	11h15 Thứ 5 tuần 2 hàng tháng	Nguyễn Thị Bình (TTCM khối MGB)
5	Nhà trẻ	13h Thứ 5 tuần 2 hàng tháng	Nguyễn Thị Định (TTCM khối NT)

## c. Phân công lớp điếm các chuyên đề:

STT	Lớp	Họ và tên giáo viên	Chuyên đề
1	D2 ( NT 24-36 tháng )	Nguyễn Thị Định Chữ Thị Thu Hiền	Điểm toàn diện Khối Nhà trẻ
2	C3 ( Mẫu giáo bé )	Nguyễn Thị Bình Đặng Thị Huyền Trang	Điểm toàn diện Khối Mẫu giáo bé
3	B3 ( Mẫu giáo nhỏ )	Nguyễn Thị Phượng Phạm Thị Xiêm	Điểm toàn diện Khối Mẫu giáo nhỏ
4	A3 ( Mẫu giáo lớn )	Nguyễn Thị Dung Phí Hải Yến	Điểm toàn diện Khối Mẫu giáo lớn

## d) Lịch kiến tập trong năm học:

STT	HOẠT ĐỘNG	THỜI GIAN	LỚP	GIÁO VIÊN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	PTVĐ	10/2022	MGL A2	Nguyễn Thị Thúy	
2	QCCM	10/2022	MGL A2 MGB B2	Dương Ngọc Anh Lê Thị Lệ Thúy	
3	PTTNTT	10/2022	MGN B1 MGB C1	Nguyễn Thanh Nhân Nguyễn Thị Dung	
4	Phương pháp tiên tiến Steam	11/2021	MGL A4 MGN B3	Ng T Thanh Tuyền Phạm Thị Xiêm	



5	PTTM	11/2022	MGL A1 MGN B4	Nguyễn Thị Huyền Lê Thị Hà	
6	Các tiết hội giảng mừng đăng mừng xuân xuất sắc	11+ 12 Năm 2022	Các lớp		
7	Phương pháp tiên tiến Steam	12/2022	MGB C3	Nguyễn Thị Bình	
8	Tôi yêu Việt Nam	12/2022	MGL A3 MGN B2	Nguyễn Thị Dung Lê T Lệ Thủy	
9	PTVĐ	1+2/2022	MGB C2	Dương Thanh Linh	
	LQVT HĐNB		MGN B4 MGN B3 NT D2	Nguyễn Hiền Hạnh Nguyễn T Phụng Nguyễn Thị Định	

**e) Các hội giảng, hội thi**

Thời gian	Nội dung
Tháng 10, 11 năm 2022	- Châm hội chào mừng ngày 20/11 (Giáo viên giỏi cấp trường) - Kiểm tra quy chế chăm sóc, giáo dục trẻ.

**2. Bổ sung cơ sở vật chất.**

- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, dụng cụ dạy và học của các lớp
- Tham mưu cùng BGH xây dựng kế hoạch bổ sung đồ dùng, đồ chơi các lớp theo thông tư 01.
- Khuyến khích giáo viên tự tạo đồ dùng dạy học, đồ dùng hoạt động. Chỉ đạo các lớp tuyên truyền với phụ huynh, học sinh sưu tầm nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương.

**3. Bồi dưỡng đội ngũ**

- Kết hợp với BGH, tạo điều kiện về thời gian cho các đồng chí giáo viên tham gia học Đại học để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Sở, Phòng giáo dục tổ chức.
- Tạo điều kiện cho giáo viên đi tham quan, kiến tập các trường điểm theo kế hoạch của huyện để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Tổ chức các buổi kiến tập trong trường để chị em học hỏi lẫn nhau.
- Thường xuyên dự giờ, đóng góp ý kiến cho các đồng chí giáo viên yếu
- Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non



#### 4. Chỉ đạo thực hiện chương trình, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề:

##### \* Thời gian thực hiện chương trình

- Thời gian thực hiện chương trình theo khung chương trình của ngành.
- Thời gian thực học là 35 tuần, bắt đầu từ 12/9/2022. Kết thúc chương trình ngày 19/5/2023 và kết thúc năm học ngày 31/5/2023.

##### \* Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn

- Tổ chuyên môn sinh hoạt theo định kỳ 2 lần/ tháng để đánh giá những công việc làm được, chưa làm được của tháng để rút kinh nghiệm sai sót, hạn chế cử giáo viên trong chuyên môn và có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng thêm. Đồng thời nhân rộng điển hình những giáo viên có sáng tạo trong chuyên môn để toàn trường học tập. Triển khai kế hoạch của tháng tiếp theo để giáo viên có cơ sở thực hiện.

- Chuyên môn đánh giá trẻ qua việc giáo viên lựa chọn và xây dựng các mục tiêu đánh giá trẻ phù hợp với tình hình phát triển của trẻ của lớp. Đồng thời chỉ đạo các lớp trang trí tạo môi trường theo chủ đề, xây dựng các góc mở để trẻ hứng thú.

##### \* Kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên đề

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng tháng nhằm rút kinh nghiệm, bổ sung, chỉnh sửa những kinh nghiệm của giáo viên trong việc thực hiện chuyên đề. Đồng thời hướng dẫn giáo viên nắm bắt tình hình thực tế của lớp chọn chuyên đề phù hợp để thực hiện. Chỉ đạo 100% các lớp thực hiện chuyên đề và tập trung vào chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" và chuyên đề về học xanh, an toàn hạnh phúc.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể cho chuyên đề đã chọn, đưa ra các biện pháp thích hợp để thực hiện chuyên đề của tháng.

- Chỉ đạo các lớp sắp xếp môi trường nói bật chủ đề trong tháng và mỗi chủ đề làm ít nhất 5 đồ dùng đồ chơi.

- Chỉ đạo 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy dụng cụ theo phương pháp giáo dục tiên tiến.

#### 5. Tổ chức các hoạt động thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định chuyên môn.

- Việc kiểm tra các hoạt động chuyên môn có kế hoạch cụ thể cho từng năm, kỳ, tháng, tuần và triển khai vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng Dự kiến kiểm tra toàn diện 1/3 giáo viên. Kiểm tra chuyên đề 70% theo các hình thức kiểm tra thường kỳ.



- Hồ sơ sổ sách giáo viên kiểm tra và duyệt theo đầu tháng đối với kế hoạch tháng, kế hoạch chuyên đề, kế hoạch ngày (giáo án) duyệt trước 1 tuần, số chất lượng và theo dõi trẻ đến lớp duyệt cuối chủ đề và cuối tháng.
- Khảo sát trình độ, kỹ năng của giáo viên.
- Kiểm tra, dự giờ thăm lớp 4 buổi/tuần.
- Kiểm tra hoạt động, góp ý, rút kinh nghiệm trực tiếp, đánh giá xếp loại cho giáo viên sau mỗi hoạt động.
- Tổ trưởng có kế hoạch hàng tháng và có kế hoạch dự giờ chéo để học hỏi thêm kinh nghiệm hay và giúp đỡ tổ viên.
- Các loại hồ sơ sổ sách của giáo viên phải đầy đủ nội dung, nội dung phù hợp, trình bày khoa học, sắp xếp theo quy định.

#### 6. Công tác chăm sóc giáo dục:

- Chỉ đạo 14/14 nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non đúng độ tuổi,
- Thường xuyên dự và kiểm tra các hoạt động trên lớp, yêu cầu giáo viên có đủ đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động.
- Tăng cường kiểm tra dự giờ, hoạt động chơi ngoài trời, hoạt động chơi góc,.. yêu cầu giáo viên không cắt xén các hoạt động trong ngày. Tìm và sưu tầm các bài thơ, câu chuyện ngoài chương trình phù hợp nội dung để đưa dạy trẻ.
- Chỉ đạo 100% giáo viên đầy đủ hồ sơ trình bày khoa học, đảm bảo chất lượng. Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên.
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện tốt các chuyên đề đã triển khai, những hoạt động có hiệu quả được nhân rộng để giáo viên được học tập.
- Kiểm tra, đôn đốc giáo viên sắp xếp môi trường nhóm lớp theo đúng chủ đề sạch, thẩm mỹ, khoa học, có đầy đủ các góc cho trẻ thực hiện. Các nhóm lớp có góc tuyên truyền tới các bậc phụ huynh.
- Rèn cho trẻ một số kỹ năng về vệ sinh cá nhân, giáo dục lễ giáo cho trẻ.
- Ban giám hiệu đánh giá việc thực hiện sau mỗi chủ đề của các lớp mẫu giáo.

#### 7. Công tác phụ huynh học sinh và công tác tuyên truyền giáo dục

- Để phối hợp tốt giữa nhà trường và gia đình trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ, chuyên môn chỉ đạo các lớp thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh để nắm bắt tình hình của trẻ và thể hiện trên sổ trao đổi với phụ huynh.
- Các lớp có góc tuyên truyền để phụ huynh đọc và nắm bắt được các hoạt động của con em mình.
- Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều lĩnh vực: bảng tin, loa đài, tuyên truyền trực tiếp, các giờ đón trả trẻ.



- Tổ chức các hội thi của trẻ và mời phụ huynh cùng tham gia.
- Phối hợp với cha mẹ quan tâm tổ chức các ngày lễ, ngày hội trong năm học.

**8. Tổ chức ngày hội, ngày lễ.**

- Tổ chức ngày hội đến trường của bé, bé vui Trung thu
- Chào mừng ngày 20 - 11.
- Tổ chức ngày 8-3

- Tổ chức Lễ tổng kết năm học và ngày Quốc tế thiếu nhi 1-6

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo công tác chuyên môn giáo dục năm học 2022-2023 của trường mầm non B xã Ngũ Hiệp, đề nghị các tổ chuyên môn, các đồng nghiệp, nghiên cứu, triển khai và nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Tổ CM thực hiện;
- Lưu: VT.

**DUYỆT KẾ HOẠCH  
CỦA HIỆU TRƯỞNG**



*(Handwritten signature)*

**Iran Thị Hải Yến**

**Bùi Tuyết Mai**

*(Handwritten signature)*